

**PHỤ LỤC 01**  
**QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN**  
**TỈNH KON TUM**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 73 /2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)*

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ	
		Mức	Đơn vị tính
01	Hỗ trợ bệnh nhân, trại viên thuộc Bệnh xá Phong Đắk Kìa		
-	Mai táng phí	5.400.000	Đồng/người
-	Tiền ăn cho bệnh nhân phong đang điều trị tại Bệnh xá Phong Đắk Kìa	50.000	Đồng/người/ngày (kể cả tiền gạo)
-	Tiền ăn cho bệnh nhân phong là trại viên tại Bệnh xá Phong Đắk Kìa	40.000	Đồng/người/ngày (kể cả tiền gạo)
02	Hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, thương binh và người nghèo đang điều trị nội trú tại Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng	50.000	Đồng/người/ngày (kể cả tiền gạo)
03	Hỗ trợ tiền ăn, tiền bánh kẹo, trái cây đón tết cho bệnh nhân nằm điều trị nội trú tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện trong 3 (ba) ngày nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm		
-	Tiền ăn (hỗ trợ theo ngày)	100.000	Đồng/người/ngày
-	Tiền bánh kẹo, trái cây đón tết (hỗ trợ 1 lần trong 3 ngày tết)	100.000	Đồng/người
04	Tặng quà cho người có công tiêu biểu nhân dịp ngày Thương binh liệt sĩ Ngày 27 tháng 7	500.000	Đồng/suất quà

(\*) Đối tượng được hưởng nhiều chế độ hỗ trợ nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm (thuộc 04 nhóm được hỗ trợ tại Phụ lục 01) thì chỉ được hưởng một chế độ có mức hỗ trợ cao nhất.

**PHỤ LỤC 02**  
**QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ, MỨC TẶNG QUÀ TẾT CHO CÁC ĐỐI**  
**TƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 73 /2020/NQ-HĐND ngày tháng 12 năm*  
*2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)*

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ, mức quà tặng (quà, tiền mặt theo Kế hoạch cấp thẩm quyền phê duyệt)	Đơn vị tính
<b>I</b>	<b>Hộ gia đình, cá nhân</b>		
01	Hỗ trợ thăm hỏi, động viên, biểu dương đối với hộ dân tộc thiểu số tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm	500.000	Đồng/hộ/năm
02	Hỗ trợ hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm	600.000	Đồng/hộ/năm
03	Hỗ trợ hộ nghèo theo tiêu chí thiếu hụt tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản và hộ cận nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm	300.000	Đồng/hộ/năm
04	Tặng quà cho người có công tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm	500.000	Đồng/suất quà
<b>II</b>	<b>Đơn vị, địa phương</b>		
01	Hỗ trợ thôn làng đón tết nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm <i>(Tổ chức ngày hội bánh chưng xanh)</i>	3.000.000	đồng/thôn, làng
02	Các xã đặc biệt khó khăn (khu vực III), xã biên giới và xã ATK theo quyết định của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Kon Tum	11.000.000	đồng/xã
03	Các đơn Biên phòng, Tiểu đoàn huấn luyện (trong đó có Đại đội cơ động thuộc) thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đứng chân trên địa bàn các huyện	16.000.000	đồng/đơn vị

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ, mức quà tặng (quà, tiền mặt theo Kế hoạch cấp thẩm quyền phê duyệt)	Đơn vị tính
04	Đại đội: 186, 187, 188, 189; Đại đội công binh; Trạm điệp báo; Tiểu đoàn 304; Trung đoàn 990; Cụm 899	11.000.000	đồng/đơn vị
05	Các Công ty trực thuộc Binh đoàn 15 đứng chân trên địa bàn tỉnh Kon Tum	2.000.000	đồng/đơn vị
06	Các tiểu đội dân quân thường trực xã biên giới	3.000.000	đồng/đơn vị
07	Các đơn vị quản lý bảo vệ rừng (theo Kế hoạch thăm, chúc Tết của cấp thẩm quyền)	3.000.000	đồng/đơn vị
08	Các Chốt trạm liên ngành (theo Kế hoạch thăm, chúc Tết của cấp thẩm quyền)	3.000.000	đồng/đơn vị
09	Sư Đoàn 10	2.000.000	đồng
10	Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Kon Tum, Tòa Giám mục, Ban cai quản họ đạo Kon Tum, Ban cai quản họ đạo thánh thất cao đài Tây Ninh; Đạo Tin lành (Ban trị sự hệ phái Tin lành truyền giáo cơ đốc Việt Nam)	2.000.000	đồng/tổ chức
11	Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh (cơ sở I và cơ sở II); Các Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập được cấp tỉnh cấp phép hoạt động (theo Kế hoạch thăm, chúc Tết của cấp thẩm quyền)	6.000.000	đồng/đơn vị
12	Các đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đứng chân trên địa bàn thành phố Kon Tum (theo Kế hoạch thăm, chúc Tết của cấp thẩm quyền)	3.000.000	đồng/đơn vị

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ, mức quà tặng (quà, tiền mặt theo Kế hoạch cấp thẩm quyền phê duyệt)	Đơn vị tính
13	Các đơn vị khối ngành Công an (theo Kế hoạch thăm, chúc Tết của cấp thẩm quyền)	3.000.000	đồng/đơn vị
14	Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Trung tâm Văn hóa nghệ thuật; Trại phong Đắc Kia; Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	3.000.000	đồng/đơn vị
15	Công ty điện lực; Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh dịch vụ công ích, Bệnh viện tư nhân	2.000.000	đồng/đơn vị
16	Bệnh viện Y dược cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh; Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi	6.000.000	đồng/đơn vị
17	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Kon Tum; Đài Phát thanh và Truyền hình Kon Tum	12.000.000	đồng/đơn vị
18	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Môi trường đô thị Kon Tum	22.000.000	đồng

(\*) Đối tượng cụ thể thực hiện theo Kế hoạch thăm chúc Tết của cấp có thẩm quyền. Trường hợp phát sinh thêm các đối tượng theo Kế hoạch của cấp có thẩm quyền thì mức hỗ trợ và mức quà tặng được lấy theo mức của các đối tượng, nhóm đối tượng có tính chất tương đồng được quy định từ điểm 3 đến điểm 18 mục II của Phụ lục 02 Nghị quyết này.